TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**
Số: 52/2022/QĐST-DS	*Tháp Mười, ngày 21 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 02 năm 2022, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án thụ lý số: 494/2021/TLST- DS ngày 30 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Lê Thị M**, sinh năm 1967.

Phạm Phan T, sinh năm 1969.

Cùng địa chỉ: Ấp 1, xã ĐBK, huyện X, Đồng Tháp.

Bị đơn: **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Ấp 1, xã ĐBK, huyện X, Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn H đồng ý trả cho bà Lê Thị M và ông Phạm Phan T số tiền vay còn nợ là 13.000.000 đồng và trị giá 13 chỉ vàng 24 kara tương đương với số tiền là 67.600.000 đồng (Sáu mươi bảy triệu sáu trăm nghìn đồng). Tổng cộng là 80.600.000 đồng (Tám mươi triệu sáu trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án chưa thi hành xong, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm thỏa thuận như sau:

Ông Nguyễn Văn H đồng ý nộp 2.015.000 đồng (Hai triệu không trăm mười lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Phạm Phan T và bà Lê Thị M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho ông Phạm Phan T, bà Lê Thị M 2.015.000 đồng (Hai triệu không trăm mười lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà ông T, bà M đã nộp theo biên lai số 0001813, ngày 16/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tháp Mười;
- THADS huyện Tháp Mười;
- Lưu hồ sơ vụ án (Búp).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Thi